Số THỨ 1819 — NGÀY THỨ BẢY 8 AVRIL 1922 — DEPOT LÉGAL INDOCHINE N° — SAM THU MUOI

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

MỖI SỐ : 0$02

	HANOI							
	Một năm, Sáu tháng, Ba tháng, Một tháng.	Một năm, Sáu tháng, Ba tháng, Một tháng.	Một năm, Sáu tháng, Ba tháng, Một tháng.	Một năm, Sáu tháng, Ba tháng, Một tháng.	Một năm, Sáu tháng, Ba tháng, Một tháng.	Một năm, Sáu tháng, Ba tháng, Một tháng.	Một năm, Sáu tháng, Ba tháng, Một tháng.	Spécimen.
Một năm. .	6$00	6$80	6$30	6$30	6$60	9$00		
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»		
Sáu tháng. .	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50		
Ba tháng . .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25		
Một tháng. .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75		

Les abonnements varient du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : V. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

ANNONCES

Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 = 065 de large.

1re page	Une seule insertion . . . 0$80 le c/m
	Par contrat annuel . . .
	Par centimètre et par insertion. . . . . 0$15 le c/m
	Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
	Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m

On traite à forfait pour les centres importants.

Đạo-đức và kinh-tế có quan-hệ với nhau

Đạo-đức và kinh-tế là hai cái cơ-quan sinh-tồn của một cá-nhân, một xã-hội, một quốc-gia, hai cái đó có quan-hệ với nhau rất là mật-thiết, bất cứ lúc nào, không thể thiếu được một. Cũng ví như thân người, đạo-đức là tinh-thần mà kinh-tế là nhục-thể. Lạ thay cho người đời chỉ biết chuyên-chú vào kinh tế mà miệt-thị đạo đức, hình như cứ đạo-đức là không có bổ-ích gì với đời cả. Thậm chí làm việc gì không đoái tưởng đến đạo đức, có khi lại trái bỏ mà không kiêng nể gì, nghĩ thực ngao ngán thay. Vậy trước khi nói đến sự quan-hệ của hai phương-diện ấy, hãy xin nói rõ cái nghĩa kinh-tế và đạo-đức ra làm sao, muốn để ai nấy được thấu rõ mà khỏi sai lầm, tưởng cũng là một cái vấn-đề nên giải quyết của quốc dân ta ngày nay vậy.

Đạo đức lấy điều thiện làm mục-đích; kinh-tế thì lấy điều-lợi làm mục đích. Nói tóm lại như là làm con phải thờ phụng cha mẹ tức là đạo-đức, hết sức làm lụng tức là kinh-tế. Hết sức làm lụng để lấy của mà thờ phụng cha mẹ thì có phải là thiện và lợi hai đằng cùng dung hợp với nhau. đó tức là cái chứng cớ chỉ rõ đạo-đức có quan-hệ với kinh tế vậy.

Nhưng thiện chưa ắt đã toàn hợp với lợi, cho nên đạo-đức và kinh-tế thường thường vẫn đi trái hẳn nhau, người làm nhân thì thường chịu nghèo nàn, mà kẻ bất nghĩa thì thường nắm giàu có, xưa nay cái lẽ đó cũng là thường. Vì thiện có thiện lớn, thiện nhỏ, mà lợi cũng có lợi lớn lợi nhỏ, cái điều thực hành của kinh-tế và đạo đức là cốt phải tiên thiện nhỏ làm thiện lớn, gồm lợi nhỏ làm lợi lớn, có như vậy mới thực là chính-đáng, mà mới thực là có quan-hệ với nhau.

Lại nên biết rằng : thiện nhỏ thường lắm khi làm ngăn trở cho lợi lớn, ví dụ như ta gặp đứa nghèo đói ở ngoài đường, ta động lòng thương mà cho nó ăn uống, điều đó rút nên, nhưng là điều thiện nhỏ. Ta đem cái lòng thương người ấy mà khuyên bảo những kẻ nông-dân năm được mùa phải nên súc-tích để phòng sự đói kém trong năm mất mùa, ấy là lợi lớn cho cả quốc dân. Cho nên người biết mưu cái lợi lớn thường không câu nệ về điều thiện nhỏ. Vì rằng kinh-tế mà có đạo-đức bao-hàm ở trong.

Lại có khi cái lợi nhỏ xung đột với thiện lớn. Thí dụ như người buôn gạo chỉ chực tích chứa thóc gạo cho nhiều để cầu năm mất mùa bán được giá cao, như vậy thì một người được lợi mà bao nhiêu người phải vì đó mà chịu nỗi khổn cùng, nếu đã khổn cùng thì sinh ra làm xằng mà kẻ phạm tội mỗi ngày mỗi lắm. Cho nên người mưu điều thiện lớn cho xã-hội, lắm khi phải tìm cách mà ức chế những cái lợi nhỏ đi.

Xem những lẽ nói trên đó, thì thiện nhỏ thực không hợp với lợi lớn, mà thiện lớn cũng không dung được lợi nhỏ. Như vậy thì quan-hệ với nhau về cái gì? Nhưng cái lẽ quan-hệ là nói lợi lớn với thiện lớn bao giờ cũng phải cho được dung-hợp cùng nhau. Lợi lớn là làm cho của cải đều được chu-lưu khắp cả các giai cấp trong xã-hội, mà khiến ai nấy đều được hưởng thụ cái hạnh-phúc ấy lâu dài; thiện lớn là bao nhiêu thói tốt nết hay của quốc-dân giữ gìn cho không bao giờ biến đổi được. Ông Quản tử nói rằng: « kho đụn có đầy mới biết lễ tiết, áo ăn có đủ mới biết vinh nhục » Ông Mạnh tử cũng có nói : « Dân không có của thường thì không có lòng thường». Thế mới hay các giai-cấp trong xã-hội có hưởng thụ của cải được lâu dài thì mới giữ-gìn được phong-tục hay tốt; rồi ra cái phong tục của nhân dân sẽ nhờ kinh-tế mà phát đạt được lên cái trình-độ rất cao. Nay nói gần ngay như trong một giai-tộc là đạo lớn của loài người mà chính là gốc nguồn của đạo đức, vợ chồng có hòa thuận rồi mới biết cùng nhau lo lắng làm ăn nghiệp nhà mới hưng thịnh; cha con có thương yêu nhau rồi cái thói cần-kiệm súc tích mới nên được anh em có cùng yêu cùng làm, thì sự sinh-sản ngày càng thêm lên, mà của cải phân phối cũng nhờ có đạo-đức ấy mà sẽ được quân bình. Những lời nói đấy là lấy cái lẽ thường mà nói, để chứng minh về cái lẽ đạo-đức và kinh-tế bao giờ cũng có quan hệ với nhau, không nên thiên lệch về một mặt nào. Cốt ở người ta tự biết cái lẽ đương nhiên cùng dem hai cái phương-diện ấy mà làm cơ quan sinh tồn thì mới mong có cái kết-quả hoàn toàn vậy.

N. T. C.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 7 Avril 1922

Quan Lloyd Georges tại Paris

Ngày hôm thứ năm, M. Lloyd Georges nhân đi qua Paris để đến Gênes, có thương-nghị với M. Poincaré.

Hội chợ Lyon

Trong kỳ hội chợ Lyon về mùa xuân năm 1922, cả thảy có 2.250 nhất dự-hội. Số người đi xem được 380.000 và số người đến mua được quá 120, 000 Báo *Ere nouvelle* nói rằng số hàng hóa buôn bán năm nay được hơn kỳ hội chợ năm ngoái nhiều. Năm nay các thứ vải, và các đồ đẹc buôn-bán rất nhiều, xem thế thì biết rằng các gia-quyến ngày nay không phải chịu thiếu-thốn như năm trước, và số hàng hóa xuất-sản sẽ tiêu-thụ được nhiều.

Quan Millerand tại Maroc

Ngày hôm thứ tư quốc-trưởng ở Marocđã nghênh-tiếp quanGiám-quốc Millerand. Sau khi các quan chức nghênh-tiếp ngài ở Casablanca một cách trọng thể, ngay hôm thứ năm ngài đi xe ô-tô đến Mazagan, đến Azemmour, và đến Marrakech. Buổi chiều tối ngài tới nơi sau này.

Việc xứ Haute Silésie

M. Calonder, hội-trưởng Hội đồng của hai nước Đức và Ba-lan đã triệu hai viên toàn-quyền đại sứ của hai nước đến hội-nghị một lần nữa, để giải-hòa cho hai bên trong cái vấn-đề thanh toán các tài-sản của nước Đức ở miền Haute Silésie về phần của nước Ba lan.

Việc nước Hy-lạp

Nghị-viện Hy-lạp đã ưng chuẩn việc đặt một cuộc công-trái ải là một nghìn triệu rưỡi.

Việc nước Thổ-nhĩ-kỳ

Có tin rằng Chánh-phủ Angora đã ưng thuận đặt cuộc đình chiến.

Chánh-phủ ấy ưng thuận những lời của Đồng-minh khôi-nghị, nhưng yêu cầu rằng Hy-lạp phải rút quân ngay khỏi đất Smyrne.

Việc nước Ai-cập

Lá quốc-kỳ mới của nước Ai-cập định làm nền xanh. Trên nền xanh có một cái hình bán nguyệt và ba ngôi sao sắc trắng.

Tại Cách-trí Hàn-lâm viện

Cách-trí Hàn lâm viện có mời các ông hàn-lâm trứ-danh đến hội nghị để nghe Mme Curie và nhà triết học Bergson tranh luận về cái lý-thuyết tương đối (relativité).

Quốc-trái Đại-pháp : 3 ·/. 57,15. — 4·/ 1918 63,25. — 5·/. 1920 92,75 — 6 /. 1920 94

Bordeaux, ngày 8 Avril 1922

Động đất ở Pháp

Trong quận Var và quận Alpes Maritimes có thấy động đất.

Một cái tem 800 000 quan

Buổi chiều hôm thứ năm, tại nhà bán đấu giá Paris đã bán đấu giá bộ tem của M. Ferrari Larenantière. Trong bộ tem ấy, có một cái ở Guyane Anglaise bán cho M. Grichert được 300.000 quan Tính cả tiền phí-tổn. thì giá cái tem ấy thành ra 352. 000 quan.

Linh An-nam tại Pháp

Quan chánh Ủy-viên Đông pháp tại cuộc đấu-xảo Marseille đã ban Đại-chiến kỷ-niệm hội-tinh cho các quân linh An-nam sang Đại-pháp để dự vào công việc đấu xảo Marseille

Quốc-trái Đại-Pháp : 3·/. 57 35. — 4· . 1918 63,75. — 5/. 1916 77,25. — 5/. 1920 92 75. — 6 /. 1920 94.

Làm cái gì bây giờ ?

Câu « Làm cái gì bây giờ ? » là một câu mà chúng ta thường được văng-vẳng nghe luôn ở bên tai ấy. Một hạng người lười-biếng, chỉ muốn ăn rong ngồi rồi kia bao giờ cũng thường có sẵn một câu nói ấy ở trên đầu lưỡi Cứ lấy hiện-trạng mà nói thì những hạng người ấy hoặc nợ có cái di-sản của tiền-nhân để lại, hoặc gặp may mà có cái hoạnh-tài ở dân rơi đến như chuột sa chĩnh gạo thì đã dương dương tự-đắc, nghĩ lầm rằng ta không cần phải làm cái gì, cũng đã sẵn-sàng có cơm mà ăn, có áo mà mặc, có nhà mà ở, so-sánh với những phường lao-động kia thì ta đã được sung-sướng gấp muôn gấp nghìn lần rồi, hà tất phải nghĩ-ngợi làm-lụng cho thêm nhọc trí. Chao ôi ! những hạng người ấy, ta chỉ nên coi như là một thứ quái-vật ở trong xã-hội, không phải loài người, chứ phàm đã gọi là loài người thì bất cứ sang hèn nhỏn nhỏ, ai cũng phải có công-việc làm-lụng, nhất là ở cái thời-kỳ cạnh tranh kịch liệt này thì những hạng lười-biếng như ta vừa kể trên đây quyết không thể chen chân đứng vững ở trên địa-cầu này vậy.

Việc làm ta có thể chia ra 3 thứ : *1o Những việc ta nên làm ; 2o Những việc ta có thể làm được ; 3o Những việc làm theo ý muốn của mình.*

Ba thứ kể trên này, ta không thể phân-biệt hẳn được, nhiều khi một người mà có đủ cả ba thứ. Ba thứ này có khi cùng xung-đột lẫn nhau, thì-dụ như một việc gì ta nên làm, mà có khi ta không thể làm được, hay là có khi trong lòng ta lại không muốn làm. Hãy nói ngay như một việc đi học vậy. Đi học là một việc ta nên làm, nhưng có kẻ vì trí-thông để liệt, không thể làm được, cũng có kẻ vì trong lòng không thích, thành ra không muốn làm. Lại cũng có việc ta muốn làm, mà hoặc giả không nên làm, tức như những việc đồ-bác, tà-dâm, văn văn ; hoặc-giả không thể làm được; tức như những việc trường-sinh đăng tiên, vân vân. Lại cũng có việc ta có thể làm được mà thành ra không nên làm và không muốn làm, tức như những việc lăng-mạ, vu-khống cùng các việc đê-tiện khác, vân vân.

Cứ như ý tạ thiển nghĩ; phàm để gọi là một người muốn được chân lên con đường văn-minh tiến-hóa đời nay thì quyết phải đem ba thứ : nên làm, có thể làm và muốn làm ấy mà liên-hợp với nhau, mới bỏ ích cho xã-hội, lại không tổn-hại cho thân mình vậy, Ta hãy thử nghĩ đó mà coi, đã gọi là người ai không nên đi học, Người nào trí-thức cao-minh thì nên phải gia công cố sức mà nghiên-cứu cho đến kỳ cùng ; bằng người nào trí-thức đê-liệt thì cũng nên phải gắng qua các khoa học phổ-thông, rồi tìm cách mà suy nghĩ, tưởng cũng là một điều có thể làm đến được. Còn như bảo rằng trong lòng không thích, không hợp tính mình mà không muốn học, thì quyết không nên, vì việc đi học là một việc rất trọng đại có quan-hệ cho người ta ở đời. Nếu mình không học thì chẳng những đối với sự sinh-hoạt của một thân mình có điều khuyết-hãm, mà đối với sự tiến-hóa của nhân-quần cũng sẽ có cái cơ ngụy-hiểm phải đinh-trệ vì mình, vì thế cho nên dẫu mình không hứng-thú mặc lòng, cũng phải gia công cố sức mà bồi-dưỡng cái hứng thú ấy. Loài người tạ sở-dĩ trở nên một giống động-vật có tiến-hóa là chỉ bởi bỉ-thi-sinh cái khoái-lạc nhỏ ở trước mắt, mà cầu lấy cái khoái-lạc lớn về sau này.

Nói tóm lại thì chúng ta nên xét xem việc gì nên làm thì làm. Trong cái thế-giới bức tạp này kẻ biết bao nhiêu là những việc nên làm. Ta nói việc nên làm là những việc có quan-hệ cho sự tiến-hóa và hạnh-phúc của nhân-quần tức như việc học vậy. Ta đã chọn được một việc nên làm, mà lại là một việc trong lòng ta muốn làm thì ta nên đem hết tinh-thần tinh lực mà làm việc ấy, mai sau sẽ có kết quả.

Hiện tại nước ta ở chốn hương thôn ngày nay thật có nhiều người nhờ được cái di-sản của tiền-nhân để lại thì chỉ khoanh tay ngồi ăn. Ăn xong đi ngủ, ngủ dậy lại ăn mà chẳng muốn đóm-dương lấy một việc gì cả. Ai có hỏi đến thì lại đem ngay câu « *Làm cái gì bây giờ !* » mà đáp lại. Hạng người ấy có lẽ tức là phải chán đời. Nếu trong nước mà nhiều những hạng người như thế thì công-việc gì cũng bỏ hết. Nước ta ngày nay biết bao nhiêu là việc nên làm, nào học-thuật cải lương, nào công-nghệ cải-lương, nào phong-tục cải-lương. Các công-cuộc cải-lương trong làng, phần nhiều vẫn phải ngần-trở về nỗi hiếm người coi-sóc, thế mà vẫn có người bỏ gối ngồi không. chỉ phàn-nàn rằng « làm cái gì bây giờ » thì cũng là lầm vậy.

L.

Ngày lễ Thanh-minh tại Kinh-đô

Hôm mồng tám tháng ba ta hồi 6 giờ sáng Hoàng-thượng ngự-giá xuất cung đi lễ Thanh-minh. Ngự giá đi bằng tàu thủy lên đến trước bến lăng Thiên-thọ thời Hoàng-thượng lại ngự bằng xe tay vào đến lăng. Tại lăng ấy có trần-thiết tại nhà Hoàng-đồ rất trang-nghiêm, các văn võ bá-quan đã chực sẵn tại đó, Hoàng-thượng vào hành-lễ, ngự mặc áo rộng và chít khăn thâm, các văn võ đình-thần cũng y-cán sắc ấy. Khi hành lễ xong thời ngự giá trở về lăng Ngưng-hi trước lăng rồi, Hoàng-thượng lại xuất đình-thần vào hành lễ tại điện Ngưng-hi. Xong thời tứ-thực cả đình thần tại nhà Hậu-vu bên ngoài điện Ky-an, lấy là theo lệ mỗi năm đến tiết Thanh-minh thời Hoàng-thượng chỉ ngự hành-lễ bái-yết hai lăng : một Tôn-lăng, là lăng Thiên-thọ, tức là lăng đức Thế-tổ Cao-hoàng-đế (Gia-long) và một Thân-lăng là lăng Ngưng-hi đã nói trên. Đến năm khác lại ngự lăng Hiếu-lăng và Ngưng-hi ; năm sau nữa lại ngự lăng Xương-lăng và Ngưng-hi. Cứ tuần-tự ấy mà làm lễ thanh-minh. Vậy năm nay Hoàng-thượng ngự đến lăng Thiên-thọ là Tôn-lăng, còn các Tôn-lăng khác như là : Hiến-lăng, Xương-lăng, Khiêm-lăng v. v. thời có đặc mạng các Thân-vương hoặc các ngài Tôn-trước đến làm lễ.

Sáng hôm mồng 9 thời ngự giá đã hồi Cung. Trong khi Hoàng-thượng xuất cung có đặc mạng lưu-kinh đại-thần là Cụ-lớn Đông-các Nguyễn

Ấy là lễ Thanh-minh của Triều-đình. Còn như người dân giã thời nhà nào cũng có đi lễ Thanh-minh ở các nơi phần mộ rất là đông đảo. Thật là ngựa xe như nước, áo quần như nêm. Giá năm nay mà thời không nắng-nực như mấy hôm nay, thời lễ Thanh-minh sẽ có cái quang-cảnh rất là ngoạn mục lắm vậy.

MỚI XUẤT BẢN

THUYỀN TÌNH BỂ ÁI

CỦA

Ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Dày 466 trang. — Giá bán 0$80 một quyển

Tiền cước gửi là 0$20

Vì quyển sách này nhiều trang, cho nên cân nặng

Bìa đẹp, chữ in rất rõ ràng, dây bằng ba quyển

« ÁY AI HẸN NGỌC THỀ VÀNG »

Bán tại bản-quán và các cửa hàng sách

Mua mau kẻo hết !

VĂN UYỂN

Vắng tri-âm

Vắng ai ta những-ngẩn sầu,
Gan vàng thêm thắc, lệ châu chan hòa.
Phòng-văn thơ thẩn vào ra,
Trông mây tan hợp, mơn hoa nở tàn.
Ấy ai xa cách dặm ngàn,
Xin thương đến kẻ cảnh tàn lẻ loi.
Chữ « Đồng » xin chớ thờ ơ,
Khách qua đường chớ hững hờ chàng Tiêu.

Khuyến các bạn học

Chăm học đi, cố học đi,
Cuối năm đầu được trăng thì tối mồng.
Khuyên ai chớ có ngại ngùng,
Bước thang tân học, mem hoa nở lên.
May ra vận đạt thời nên.
Họ tên sẽ được ghi trên bảng vàng.
Bấy giờ sang sướng vẻ vang.
Mẹ cha thỏa thích, xóm làng ngợi khen
Bõ công nết nả bao phen,
Đêm ngày kinh sử tập rèn bấy lâu.
Bõ công nặng dặt mưa dầu,
Sớm khuya lận đận những sầu cùng thương.

Bạn với văn-chương

Cái bước công danh đã lỡ rồi,
Phen này quyết bạn với văn thôi.
Thân văn có thấu tình chăng tá ?
Đỡ khách làng văn những ngẩn ngơi.

Tuyết-minh, Dương-đình-Thy

TỰ DO DIỄN ĐÀN

Chữ quốc-ngữ

Đã biết bao nhiêu lần các nhà có bụng nhiệt-thành về sự giáo-dục, phô bày những ý-kiến thiết-tha về cái vấn-đề chữ quốc-ngữ lên trên báo chương này, kẻ cũng đã tốn nhiều giấy, nhiều mực, mà dân ta vẫn chưa cho sự học chữ quốc ngữ vào đâu.

Khó thật ! nguyên ta từ xưa đến nay vẫn khuynh-hướng về nền cựu-học, cứ bo bo đi học chữ nho là chữ nước Tàu, chẳnh màng cái nền quốc-ngữ là chữ của nước nhà.

Nào họ có rõ đâu thời buổi đang lúc đổi cũ thay mới này cần phải cho sảo thông tiếng nước nhà đã, rồi muốn học rộng rãi nữa thì ta học thêm chữ Pháp là tiếng nước ngoài.

Dân ta họ cứ trông chữ quốc-ngữ là hèn mạt, nỡ lòng khinh bỉ không để tâm để trí mà giải nghĩa. Ngờ đâu chữ quốc ngữ chính là chữ của tổ-quốc, đáng qui đáng trọng là bao ?

Thử xem như mình đọc chữ quốc-ngữ lên, nào cha mẹ, anh em, vợ con mình ai ai cũng hiểu cũng biết, mà nếu mình thử lại đem chữ nho ra mà đọc thì đã chắc mấy người rõ nghĩa lý ra sao chưa ! Xem thế thì đủ biết chữ quốc-ngữ là của bản không đánh giá được.

Vậy chữ quốc ngữ đã là tiếng của mình, hễ học thì chóng hiểu chóng biết mà sao dân ta còn hờ nghi chưa thực để tâm học, cứ bo bo theo đuổi Hán-tự mãi là cớ làm sao ?

Nghĩ mà ngao ngán, con nhà Nam-Việt kể số hai mươi triệu đồng-bào có lẽ mà không mau mau tỉnh ngộ lại, cứ đi học mười việt nhớ như xưa thì có lẽ hậu-vận chữ quốc-ngữ sau này vì cớ ấy mà ảy đời đi mất.

Vậy nay đủ đến các nhà nghị hàm hàng tổng, cũng đã sẵn có trường mở rộng cửa để cho ta vào học, dạy cho ta biết chữ quốc-ngữ thì mau mau ta nên dẫn dắt nhau vào mà học, ngõ-hầu bao giờ trong nước nổi thấy mọi người cũng đọc được viết được chữ quốc-ngữ thì lúc bấy giờ tưởng quốc-dân ta cũng đã nói bước lên được một bực trên con đường tiến-hộ văn-minh vậy.

Mong lắm thay !

Đông-thịnh, Nguyễn-văn-Dư.

Kho sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Dư luận Nam - kỳ

Vì cớ gì mà người Nam-kỳ không chiếm cái địa-vị ngoài thương-trường

Công-thương kỹ-nghệ là cái cơ-quan một-thiết cho sự giàu nghèo mạnh yếu của dân-tộc bây giờ ; dân nước nào sống làm ăn, giỏi chế tạo thì dân nước ấy được giàu mạnh, dân nước nào lười biếng vụng về thì dân nước ấy nghèo yếu, là việc quả nhiên, không bao giờ trái được.

Ta thử xem rồi nghĩ lại cho chính mà coi, sự kinh doanh giàu thịnh của ta ngày nay đối với ngày xưa là thế nào? Có phải xưa ta vụng mà nay giàu, dân ta xưa vụng mà nay khéo chăng? Lấy sự làm ăn trong một tỉnh-thành ngày xưa mà đối với sự làm ăn trong một tỉnh thành ngày nay mà so sánh lại, thì ta đã rõ thấy là việc phồn-thịnh phú-túc của ngày nay khác hơn ba mươi năm trước nhiều lắm chăng ? Rồi hỏi vậy cho bỏi dân mà gây nên vậy ?

Câu hỏi thế, tưởng dầu ai cũng đã thấy lộng lộng rồi ở nhãn-giới hằng ngày. Là vì dương kim ta bước chân vào một tỉnh thành nào càng to càng lớn ra bao nhiêu, lầu cao gác rộng chừng nào, thì đã biết được sự kinh doanh của tỉnh thành ấy do đường công thương kỹ-nghệ mà gây nên cả, chớ không phải cái nội dung của tỉnh thành ấy toàn là cung thất của nhà quan đâu. Lấy một cái chứng giàu-thịnh của một tỉnh thành đều do ở công-thương kỹ-nghệ mà ra, thì ta đã đủ được sự giàu thịnh của dân-tộc trong một nước muốn tiến lên cũng phải do ở đường công thương kỹ-nghệ mà ra vậy.

Nước ta chia ra làm ba khu-vực : Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Nam-kỳ. Ba khu vực chỉ có địa-giới Trung-kỳ là một xứ đường sinh nhai của nhân-dân lắm nỗi khó-khăn; ngoài Bắc-kỳ nhờ công nghệ phát đạt sớm trong dân nhờ ấy mà tổ chức các đường lợi-lịch bảo tồn sự no ấm của mình ; trong Nam-kỳ được một vùng đất phì nhiêu, mấy triệu anh em hưởng nhờ cái lợi thiên-tài càng ngày càng thêm ăn phú.

Lấy ba khu-vực mà suy ra đều thịnh vượng của dân ta, thì chỉ còn xứ Trung-kỳ nghèo sinh nhai là tăng bần lắm. Cái cớ tăng bần của miền Trung-kỳ tưởng nhà hữu chí với cuộc kinh tế ta buổi nay thì đã trông hiểu được cái cớ bởi sao rồi. Là vì xứ Trung-kỳ là một xứ phần nhiều là làm-sản và khoáng-sản ; ruộng-đất ít ỏi, hoè lợi thiết-thời không có mấy tí, lại ghe phen bão lụt tung bừng, nhân dân thường bị cái vạ đói lạnh, thật là một xứ sinh kế khó khăn vô cùng. Đó là điều ta trông thấy trước mắt ta vậy.

Vậy hỏi thử : vì sao mà Liệt-thánh hồi trước không đóng đô ở Bắc, lại đóng đô ở Trung.

Lấy việc lớn lao xe-xuôi mà luận, thì ta lại thấy được cái chí lớn lao cái kiến-thức xa xuôi về đường khai thác của Liệt-thánh. Tuy đã biết Trung kỳ là một khu-vực phần nhiều là làm-sản và khoáng-sản, dân chưa để mai chiếm mà hưởng nhờ được cái huê lợi thiết-thời, hưởng cái huê lợi làm-sản, khoáng-sản, chưa phải làm ra để dùng như nghề làm ruộng lúa vậy. Phải có tài học cao rộng về nghề ấy, cái tư-bổn xứng đáng với nghề ấy, rồi mới mong hưởng lợi về sau. Cái lợi làm sản, khoáng-sản là cái gì học đọ về công, nghề làm ruộng chưa để sánh kịp. Nhưng đem đối với cái lợi làm ruộng thuở ban đầu, thì cái lợi làm-sản khoáng-sản không thể chăn toàn cứu cấp được. Vì thế mà dân Trung-kỳ phải chịu cái nỗi khó khăn, đường sinh kế không bằng hai phương Nam-Bắc. Cứ cái hiện-trạng thiết thời, thì sự lợi hại của ba xứ là thế lý, nếu lấy cái hiện tình tương lai, thì ta đã thông thấu được tỉ nhiều cái chí hướng của tiền-thánh là rộng lớn lắm. Xứ Trung-kỳ là một xứ phải chịu sự khó khăn ở trước mới chấn hưng công-nghiệp sau nầy, nếu có thì tế-thế mà khoáng-trương ra lần lần. Ấy là cái chí khai thác của tiền nhân ta vậy.

Đấy chỉ bàn qua dân Nam-kỳ, bởi cớ gì mà không chiếm cái địa-vị ngoài thương-trường ? Thế là một điều ta nên nghiên cứu.

Tôi đã nói cái nghề canh-nông xứ Nam-kỳ là một nghề rất dễ-dàng mà hưởng lợi thiết thời, chẳng luận người có học cũng không học, có tư-bổn cũng không tư-bổn, hai tay trắng cũng có thể sanh nhai bảo-toàn được thê-tử. Một cái đồng bằng đất báo ở Nam-kỳ, nơi nào cũng trồng lúa được, trong đám có thể thừ thái được mà hưởng cái lợi thanh nhàn. Trong một năm làm ruộng chỉ có một mùa, mà so miền Trung kỳ số lợi gấp năm gấp bảy. Lấy việc làm ăn để dàng mà luận, thì ta đã ủ ấy được dân Nam-kỳ không bao giờ bị cái nạn đói kuó như hai miền Trung-Bắc. Giả như một tên dân đi nghèo mà lại đói, tài năng trong mình chỉ biết cầm phần cầm ấy là cái nghề hộ thân để kiếm ăn đắp đổi ngày tháng mà nuôi nấng lấy phụ-mẫu thê-nhi ; người ấy chẳng cần phải có vốn liếng gì miễn ra mất một công chủ điền nào, nói rằng tôi muốn làm ruộng (đây là chỉ về miệt Ouest) thì tất nhiên có ruộng có vốn cho mà làm ưa sức ; do theo hạng ruộng tốt xấu nặng nhẹ, hoặc một mẫu đất làm ra được 50 — 70 100 giạ, hoặc làm ra 120 — 150 — 200 giạ, thì chủ điền đã độ rồi hoè lợi làm ra của mẫu đất ấy mà cho vay. Đến ngày cho chủ, dư nhiều hưởng nhiều, dư ít hưởng ít, dầu có thất mùa thiếu thốn đi nữa cũng không đến nỗi cơ cận gì, cũng có vốn của chủ điền giúp cho làm ăn năm khác vậy, nếu mình là người siêng năng không cờ bạc. Dường ấy thì đã thấy dân Nam-kỳ, dầu nghèo đến thế nào, không bao giờ đói bụng. Trông bao nhiêu đó mà suy ra, thì ta đã hiểu người Nam kỳ chưa có chí chiếm cái địa-vị ngoài thương-trường như các chú kia vậy, cũng không nên trách cứ người Nam-kỳ là lười biếng. Nhưng lấy hiện-tình của cuộc vận động ở thời-kỳ này mà luận thì cũng có lẽ đâu quan-hệ lớn lắm, nếu toàn cả người Nam-kỳ rong ruổi theo nghề nông, giao thương cuộc cho chàng nắm.

Trông rà nghề canh-nông ta nay có cơ hưng vượng rồi, tư-bổn của nông nghiệp ta đã sức tự trị lấy kinh-tế trong xứ mình, nếu ta biết lợi dụng. Thật thế, lấy kỳ quốc dân phụ tá công-trái này mà suy ra, thì tư-bổn của nông nghiệp-chủ ta không đợi tính mà đã biết được cái cớ dự trữ của dân ta lâu nay là nhiều lắm. Nhờ cái cơ hội cuộc công-trái nầy mà quốc-dân ta biết được tư-bổn dân ta không kém cỏi. Vậy ta nên đồng-thanh tung chúc mừng tư-bổn xứ ta là giàu thịnh, là đã sức tự-trị lấy cuộc vận-động kinh-tế nước nhà. (*Còn nữa*)

(L. T. T. V) T. T.

Ngạch lính đồng

Việc mộ lính

Các lính đồng thì mộ theo như giấy sức của quan cai trị hoặc quan mẫu-binh đến hạt mà do các quan huyện hoặc chân đem trình.

Các lính đồng phải tuyển theo những thể lệ sau này :

a) Là người trung thành với bảo-hộ;
b) Hạn tuổi từ 19 đến 50 ;
c) Có sức lực ;
d) Có kiêm-hạnh ;
e) Có nhà cửa ruộng nương ;
f) Chưa can án.

Những người ở dưới hoặc quá cái hạn tuổi trên ấy thì chỉ độc cách và khi có nghị của quan có quyền mộ mới được tuyển làm lính đồng mà thôi.

Tỉ người nào can án thì mất chức lính đồng, trừ ra khi nào có ý-kiến quan coi đồn ấy khác thì không kể.

Phàm các lính khố đỏ khố xanh và lính cơ thì bao giờ cũng được chọn trước những người khác.

Hễ lính đồng khuyết thì người tuyển thay nên lấy người ở trong một làng.

Có hai thứ lính đồng :
a) Một thứ thường-trự ;
b) Một thứ luân-chuyển.

Các lính đồng thường trự là những người cao tuổi hoặc kém sức lực, không thể làm được việc khó nhọc, chỉ dùng để canh các lô-cốt hay là bảo-thủ lấy địa-bạt làng mình mà thôi. Số lính đồng thường trự dùng về việc bảo-thủ trong làng it ra cũng phải đủ 5 người.

Còn những lính khác thì thuộc về hạng luân chuyển.

Việc phân phát

Các lính đồng thì phân phát đi các làng trong hạt, ở những làng giáp bến-thủy thì để nhiều lính hơn là ở những làng trong địa hạt. Các bọ cử thy theo số người mà phát dự vào việc ra lính đồng. Những người mà phải nuôi đồng gia-quyến thì được miễn hơn là những người khác.

Cho được khỏi sự trộm cắp thì lính đồng trong một làng phải ở với nhau cứ it ra phải một bọn là ba người.

Không được để sảng mỗi nơi một khẩu.

Những làng phải có lính đồng là :
a) Những làng có nhiều người có thể cho giữ súng ;
b) Những làng to lớn và có nhiều tài sản ;
c) Những làng có địa-thế trọng-yếu (như là chỗ bến lành, chỗ đường qua lại, chỗ có thể dùng làm yếu điểm trong khi có việc, vân vân)

Thứ bực

Quan châu hay quan huyện tức là viên quản đốc các lính trong hạt mình. Quan châu và quan huyện có một viên chánh đoàn hay châu tý giúp việc.

Lính đồng ở trong một tổng thì có tổng-đoàn coi, tổng-đoàn lại có phó tổng đoàn giúp việc.

Trong một xã mà được hơn bốn người lính đồng thì có một người xã-đoàn coi.

Nếu trong làng không có xã-đoàn thì tính lính đồng thuộc về xã-đoàn làng bên cạnh coi.

Các chánh-bộ lý-trưởng không được coi đến những việc riêng của lính đồng. Nếu có việc cần kíp thì nhờ xã-đoàn hay tổng-đoàn giúp hộ.

Dấu hiệu

Lính đồng không có quần áo riêng. Dấu hiệu riêng thì mỗi người đội một cái nón lợp vải xanh và đính lon theo lệ sau này :

Lính đồng. . . 1 lon trắng tròn
Xã-đoàn. . . . 2 lon trắng tròn
Tổng-đoàn. . . 3 lon trắng tròn
Châu-đoàn. . . 4 lon trắng tròn

Lính đồng ở bên tay trái lại đeo thêm một cái băng đỏ

(*Còn nữa*).

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Một cánh hoa tàn

Chiều giới tĩnh mịch, cảnh vật tiêu điều, cây cối ủ ê, gió thổi hắt hiu rét lạnh ghê mình, mưa phùn bay lấp ráp tạt vào cửa sổ, mấy giới kéo đen mù mịt, một mình ngồi trong chốn phòng không lặng ngắt như tờ, thấy cảnh mà sinh lòng chán ngán thẫn thờ thơ thẩn, chẳng biết lấy chi mà giải muộn, cùng ai mà chia buồn với cảnh gió ; buồn quá, tôi bèo lấy quyển truyện Kiều ra ngâm nga cho khuây khỏa, đã đâu vừa giở ra đọc đã thấy những câu ai oán thương tâm, cảm xúc trong lòng ; tưởng rằng buồn thì lấy sách làm vui, ngờ đâu người buồn cảnh có vui đâu bao giờ, lại càng như khêu như gợi cơ buồn vậy. Chán quá gấp sách cất đi, ngồi trông tay vào trán, buồn hoa phải phường trí ly lúc bấy giờ tưởng đã tan-tác đi đâu cả.

Được ít lâu cơn gió ngớt, mây quang, mưa lạnh, cảnh vật trở lại êm đềm như trước, văng vẳng tai nghe dân chúng rin rít trong nước, lẽ gà con thỏ thẻ ngoài hiên. Lác bấy giờ người thư-sinh hình như đã hơi tỉnh, ra chiều hớn hở hơn trước, mới sắm sửa quần áo đi tìm nơi đồng không mông quạnh để dưỡng tinh thần, vừa khoác áo xong, thì bỗng đâu sịch bức mành mành, cửa ngoài vừa mở then hoa, có một người bước vào, trông ra thì chàng S. vốn là bạn đồng học xưa kia, nay hiện làm ở tỉnh M. được phép về chơi, anh em gặp nhau, tay bắt, mặt mừng, chàng nhau kể lể khác nhói, hết chuyện bàn huyên đến chuyện đương thời, anh em xa cách nhau thấm thoát đã ba đông, tính xưa lại làng, nghĩa cũ bỏ hồi, nay mới gặp mặt, thôi thì câu chuyện phảo rang, tiếng cười nắc nẻ hết hồi thăm người này, đến hỏi người khác, cũng là những bạn đồng học xưa kia những sao bây giờ, nhân tiện tôi lại sực nhớ đến nàng L. là người ăn ái của người anh em bạn thiết của thư-sinh hồi trước. Nàng L. vẫn là con nhà trâm anh, cũng chỉ em theo đòi đèn sách nàng học hành thông minh đã có tiếng ở tỉnh ấy.

Anh S, vừa thấy hỏi đến chuyện nàng thì sắm mặt chau mày, thở dài rồi nói : « Thôi, anh đừng nhắc đến người bỏng nhan ấy làm gì nữa, anh càng nhắc đến nàng bao nhiêu, tôi lại càng buồn thay cho nàng bấy nhiêu, rõ thật là khôi tình bao giờ cho tan được.

« Nguyên từ khi nàng đương chuyên cần đèn sách, thì nàng vẫn có đi lại với chàng K. ở tỉnh ấy, hai người yêu mến nhau, tâm đầu ý hiệp, khi thì chỉ non thề bể, giao ước nặng nhời, những định rằng sau này giai anh hàng gái thiều quyên, không vấy duyên lệ, cho phỉ nguyền sánh phượng đẹp duyên cười rằng, càng nhau sống gửi thịt, thác gửi xương, quyết không bao giờ nỡ lìa bỏ nhau.

Tưởng rằng cứ được như nhời sắt son mãi mãi, ngờ đâu duyên chưa hợp đã tan, nàng L. cách một năm sau thi đỗ bằng tốt nghiệp được bổ làm giáo học ở tỉnh nhà, thôi thì còn gì là vui sướng bằng, hai người càng làm một tỉnh, sớm viếng tối thăm, tình nồng mặn, nghĩa sắt đinh, càng ngày càng khăng khít. Khốn thay cũng chỉ vì một chữ tình, nàng L. say mê tình nhân quá thành ra biếng nhác, công việc trễ nải cho nên quan trên mới đổi nàng lên mạn thượng-du. Nàng nghĩ thân liễu yếu đào thơ, mà lên ở với những người ác cảnh quần xanh, thì chịu làm sao được những nỗi sầu ly, lại phải lạc phách tha hương, xa người ân ái, thì là bỏ cuộc công danh mà cùng nhau sum hiệp ; bởi vậy nàng quyết chẳng chịu đi ; bèo phải bỏi chăc.

Chàng K. từ khi thấy nàng mắt việc, nên đem lòng để đàng khoang thêm đoái tưởng đến, và không nỡ đến việc hôn nhân nữa.

Giăng giá độc địa làm sao

Giây tơ loan chắp nối nào mà ra.

Nàng L. thấy tình nhân ân ở vô nghì bạc nghĩa, sinh lòng đổi thăng thay đen như thế, thì hối hận vô cùng trách thân mà lại giận người. Nhưng mà trót tay dang phải thùng chàm, đại rồi còn biết khôn làm sao đây !

Cha mẹ thì đã khuất sớm đi rồi, nên phải ở với người cô, trước kia thì cũng chiều chuộng yêu thương qui hóa, từ khi nàng thôi không dạy học nữa thì sinh lòng ghét, thường hay mắng nhiếc vài liều giệp hoa, bảnh họe trăm chiều. Thôi lẻ gì thói đời êm lạnh, đi làm có tiền, thì còn nhân còn nghĩa, hết tiền, hết bạc, thì hết thấy, hết chung, ấy có chán với nhau mà còn cư xử tàn nhẫn như thế, huống hồ những người không ruột không thịt. Gớm sao mà đồng tiền nó làm cho người ta thay lòng đổi dạ mau lắm vậy !

Nàng L. thấy người cô ăn ở như thế thì sầu thảm ủ-ê, ngũ tình kia nỗi nọ ngổn ngang bên lòng ; lắm khi đêm thanh giăng tỏ, nàng ra vườn hoa mà trông giăng và than thở với giăng ; giăng còn có khi khuyết khi tròn. Thì ra thân nàng đầy đọa đến nước nào nữa chăng. Nàng càng nghĩ đến nông nỗi riêng của nàng trong giăng lại nhớ đến người tri-âm, thấy cảnh lòng cây liễu lại nhớ đến lúc cùng ai dưới bóng giăng trong, nào những nhời thệ hải minh sơn, trăm thề quạt nước xưa kia nay những theo người đi đâu tá, nỗi riêng tầm tã tuôn mưa, phẩn cảm nỗi khách phẩn dơ nỗi mình.

Nàng ở nhà được mấy tháng, vì người cô đầy đọa tấm thân quá nỗi, nào là bắt đi làm vất vả, chán lắm, tay bàn, nàng không thể chịu được cái vòng nô lệ ấy, bắt đắc dĩ nàng phải trốn nhà ra Hà-thành ở phố kia tìm đến nhà chị em bạn, xưa nay vẫn là một người buôn phấn bán hương cũng mấy à làng chơi khác chung lưng mở một ngôi hàng vẫn nước mong gái sắc, nay thấy nàng phong tư tài mạo bề nguyệt tu hoa nên mới quyến dũ nàng nhập bọn ; nàng tự ở đầy được an nhàn thong thả. Lẹ gần mực thì đen, gần đèn thì sáng, ở đâu theo đấy, thấy các ả nhà người ăn trắng mặc trơn, ra hài vào hèn, sớm chải chuốt, tối điểm trang, đêm ngày hát xướng đàn ca, vì vậy nàng cũng tiêm nhiễm cái nọc độc ấy.

Nay nàng vẫn mê-mệt trong cuộc truy hoan ở tỉnh Hà »

Tôi vừa được nghe bạn tôi thuật lại chuyện nàng L. tôi lấy làm ngạc nhiên ái ngại, tưởng rằng nàng không bao giờ đến nỗi thân thân lưu lạc giang hồ như thế, rõ thật là bỗng nhan bạc mệnh ! lòng tôi bùi ngùi thương cảm cho cái xuân xanh quí hóa của nàng, bỗng chốc mà phải đắm trong bể khổ, sông mê, tôi càng thương tiếc cái đời nàng bao nhiêu, tôi lại càng giận bạn tôi ấn ở vô lương bất nghĩa.

Thật là :

Đã cho lấy chữ hồng nhan,
Làm cho cho hại cho tàn cho cân.
Đã đầy vào kiếp phong-trần,
Sao cho sì-nhục một lần mới thôi.

Phan-Ninh

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(Payements en timbres-postes)

Nhiều ông gửi tiền trả báo-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho báo-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những liền đổi chỗ ở, còn thì báo-quán không nhận liền gì trả bằng con-niêm cả.

VIỆC HANOI

Tin tàn. — Tàu *Commandant Marcel* ở Pháp sang đón quan Toàn-quyền ngày 6 Avril, hồi 11 giờ 30 phút.

Tàu *Porthos* sẽ khởi hành ở Sai gon để đi Haiphong ngày 8 Avril hồi 10 giờ.

Tàu *Amboise* tới Hondau ngày hôm nay, hồi 12 giờ.

Tàu *Amiral Niellp* hồi 8 giờ ngày mai sẽ tới Haiphong.

Việc nghênh tiếp quan Nguyên soái Thống-binh Blondlat. — Như lời bản báo đã nói trong số hôm qua, quan Nguyên soái Thống-binh Đông pháp Blondlat đã cưỡi thủy phi-cơ ở Huế ra tới trường máy bay Bạch-mai lúc 4 giờ chiều hôm qua. Chiếc thủy phi cơ của quan Nguyên-soái ngồi thì do quan thiếu-tá Glaize coi đạo phi-cơ cầm máy. Còn quan Đại-tá Debaillieul là chánh tòa Tham-mưu của ngài thì ngồi chiếc thu hai sau đến Thanh-hóa lúc 3 giờ rưỡi. Bàn-quán vừa được tin rằng trưa hôm nay ngài đi ô-tô ra Hanoi. Bà Nguyên-soái và các lệnh-lang lệnh-ái cũng đi ô-tô xuống đón tại Bạch-mai. Từ trường máy trở lên thì ngài đi ô tô, đến la ga thì ngài đi ngựa về Đại dinh. Đội kị-mã đón ở Bạch-mai thì cho về đợi ở la-ga trước. Hồi 4 giờ 45 thì ngài ở la-ga mới đi. Quan Nguyên-soái đi đường Gambetta rồi sang đường G a-long, chứ không theo đường Đồng khánh như đã định trước. Rồi qua đường Rollandes về Đại-dinh. Ở đầu đường Galliéni có phường nhạc của đạo quân Thuộc-địa thứ 9 và về Khố-đỏ thứ nhất thổi mừng. Các đạo quân đứng bồng súng chào ở đường Đồn-thủy thì do quan Nguyên soái Jaquet quản đốc. Chiều hôm qua, vì ngài đến muộn quá, cho nên không kịp tiếp hết các quan võ. Sau khi đến nơi một lúc thì quan Nguyên-soái có đến chào quan Thống-sứ Bắc-kỳ thay quan Toàn-quyền.

Sáng hôm nay, hồi 9 giờ, quan Nguyên soái đã tiếp các quan văn võ và các đại biểu các hội theo thứ tự như sau này :

1. Hội-đồng chính-phủ. — a. Quan Tổng-trưởng viện Tư-pháp ; b. quan Kiểm sát Tài chính ; c. quan Chánh sở Tài-chính ; d. quan Giám đốc Công-chính ; e. quan Giám-đốc sở Y-chính Đông-pháp ; f. quan Tổng-trưởng Học-chính Đông-pháp ; g. quan Tổng-trưởng Thương-chính ; h quan Chánh Ngân-khố; i quan Chánh sở Kinh-tế Đông-pháp ; j. các ông hội trưởng các hội là : Hội-trưởng phòng Thương-mại Hanoi, phòng Thương-mại Haiphong. Hội trưởng phòng Canh-nông Bắc kỳ và phía Bắc Trung-kỳ ; k các quan trong Hội - đồng chính phủ người bản-xứ.

2. Hội-đồng bảo-hộ Bắc-kỳ ; 3. Các quan lãnh-sự ; 4. Tòa Thượng-thẩm — quan chánh tòa Thượng-thẩm, quan Chưởng-lý ; 5. quan Chánh sở Điện-báo ; 6 quan Đốc-lý Hanoi và Hội đồng thành phố ; 7. các quan văn phòng phủ Toàn-quyền và các quan chủ sự phủ Toàn-quyền ; 8 Tòa án sơ cấp và tòa án Thương-mại ; 9. Các ông hội-viên phòng Thương-mại và phòng Canh-nông; 10. Hội-đồng tư-vấn Bắc-kỳ, 11. Các đại-biểu hội đồng ; 12. Các đại-biểu ngạch Tư-pháp, các tòa luật-sư ; 13. Các quan thủ-hiến các sở Bắc-kỳ và đại biểu các sở, các tòa theo thứ tự như sau này :

Các tòa phủ Toàn-quyền, phủ Thống-sứ, tòa Kiểm-soát tài-chính, tòa Thương-chính, tòa Điện-báo, Ngân-khố, sở Kinh-tế, sở Học-chính, sở Canh-nông, sở Địa-chính, sở thu thuế chính ngạch, sở Hoa-tiêu, sở Cân cước, sở Tuần-cảnh thành phố và sở Mật-thám, sở Ngục-thất, sở Y-chính, sở Thú-y ; 14. Các đại-biểu của ngạch Giám-binh ; 15. Trường Bảo-hộ, sở Thiên-văn ; 16. Các đại-biểu của các sở thuộc tòa Đốc-lý ; 17. Các ông chủ và quản-lý các đại công-ty thương muốn yết-kiến quan Nguyên-soái.

Quan đại-úy hầu quan Nguyên-soái cứ theo thứ tự trên ấy mà xướng danh mời vào Quan Nguyên-soái bắt tay hết thảy các quan, các đại-biểu rồi hỏi han vài điều ân cần. Chừng 10 giờ thì xong lễ.

Đoạn rồi, quan Nguyên-soái tiếp đến các quan võ, rồi theo thứ bực các đạo, các vệ và các tòa, các sở.

Bản báo xin có lời kính mừng quan Nguyên soái Blondlat đã tới trọng-nhậm chức thứ hiến binh-vụ tại Đông-Pháp.

Bảo đảm hội tinh. — Trong hàng các quan võ được hiệt kê vào sổ đợi mông thưởng Bắc đẩu bội tinh thì bản báo mừng rằng thấy tên quan Thiếu-tá Jeanbrau hiện làm chánh tòa Chính-trị và Liêm-phóng tại phủ Toàn-quyền.

Việc gửi bao hàng tại sở Bưu-điện. — M. Thuật-khoát hội-viên Thương-mại vừa mới gửi cho ông hội-trưởng phòng Thương-mại Hanoi một bức thư nhờ ông đệ trình quan chánh sở Bưu-điện về một nỗi thiệt thòi cho những người gửi bao hàng ở sở Bưu điện là vừa đây sở ấy mới đặt ra cái lệ bắt những người gửi bao hàng phải đề vào tờ giấy gửi thêm chữ « Emballage maintenu » nghĩa là hàng gói thế nào thì nhận y nguyên như thế. Vì như trong khi đi đường mà gói hàng mất đi ba bốn cân thì chắc hẳn nhà Bưu-điện cũng không đền tiền cho, vì lấy nẻ rằng khi đi khi đến gói hàng vẫn y-nguyên như trước. Như vậy thì có điều thiệt-thòi cho các nhà thương-mại và các tư gia lắm.

Ai có giấy quốc-trái cứ mang lại Hoàng-xuân-Lan là chủ Fenderie Tonkinoise, ở phố hàng Quạt số 29 Hanoi, mà bán ; NAY TRẢ GIÁ CAO mua bán phân-minh. 3146

CÁC NGÀI có phiếu QUỐC-TRÁI, hạng đến số danh, bất cứ năm nào. Nên đem đến nhà M. Lê-đình-Cảnh, số 17, phố hàng Giấy (Rue du Papier), TÍNH GIÁ RẤT CAO. 3232

Ngành Văn-tự. M. Thái-v-Kha có bằng Thành-chung học tối-nghiệp được bổ làm thư ký ngạch Văn-tự Đông-pháp kể từ ngày 10 Février 1922 và bổ đi Pnom-penh (Cao-mên).

Tử chức. — M Đỗ-như Dong,tham tá Công chính bạng nhỉ được từ chức kể từ ngày 1er Mars.

Trường Pháp-Việt mới. — Tại làng Ira-cơ, châu Mon-cây, tỉnh Hải-ninh, và tại làng Thổ-khối, tổng Cự-linh huyện Gia-lâm, tỉnh Bắc-ninh nay đặt ra một trường Pháp-Việt.

CUỘC DIỄN-KỊCH LẤM PHỤC

Công việc tổ chức cuộc diễn bản « Tây-Sương-Tân-Kịch » của ông Vũ-đình-Long soạn theo bộ T.T.T.S.K. của ông Ng.-đỗ-Mục hiện đã đâu đấy rồi, nhất định khai diễn lần thứ nhất tối thứ năm 13 Avril này và lần thứ nhì tối 15 Avril tại rạp hát Tây lớn Hanoi.

Hiện đã bán vé và bán vở tuồng tại hội-quán Hợp-thiện và hiệu Hòa-ký số nhà 75 phố Paul-Bert (hàng Khay) Hanoi, từ 11 giờ đến 2 giờ trưa và từ 5 giờ đến 7 giờ rưỡi chiều.

GIÁ CHỖ NGỒI

1re gal. Buồng trước mặt. .	4 $ 00 một phí
— — bên cạnh . .	3 00 —
Tầng dưới. Buồng trước mặt.	4 00 —
— — bên cạnh.	3 00 —
— ghế trước sân khấu	1 50 —
Ghế bao lơn	2 00 —
2e gal. Buồng áp sân khấu.	1 50 —
— — giữa hàng cột.	1 50 —
— Ghế thường hạng nhất	0 80 —
— — — nhì.	0 80 —

Hội Hợp-Thiện họp đại hội-đồng thường-niên. — Đến chủ-nhật 9 Avril 1922 đúng 1 giờ chiều, Hội Hợp-Thiện sẽ họp Đại Thường-niên tại nhà Hội ở phố hàng Da. Ông nào có chân hội mà chưa nhận được giấy mời, xin miễn thứ cho và đến 1 giờ chiều hôm 9 Avril 1922 xin cứ đến họp.

Kính đạt
Thư-ký, Nguyễn-v-Huệ

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

HOÁN-VĂN

Vẽ tranh, vẽ kiểu và vẽ truyền thần
73. Phố hàng Bông, Hanoi

MỚI VẼ XONG MẤY THỨ TRANH TAM-QUỐC RẤT ĐẸP

Mới có các thứ giá-gương mặt đá và giá gương vẽ sơn vào kính lối mới.

Bản hiệu có vẽ được những thứ tranh thấy mọc và thuốc theo lối mới, trông rất đẹp và rất nhã, ông bà nào hoặc hiệu nào ở các tỉnh xa muốn mua bán, xin viết thư tới, bản-hiệu sẽ tính giá bán buôn.

Nay kính
Hoán-Văn hiệu
3146 73. Phố hàng Bông, Hanoi

CÓ BÁN

1° *Dầu vẹ đã lọc it chất chua để dùng bỏ vào các thứ máy.* (*Huile de Risin à faible d'acidité pour le graissage extérieur des machines*).

2° *Một cái Moteur à essence hiệu « Japy » 8 mã lực.*

3° *Một cái xe auto 5 chỗ ngồi, 12 mã lực hiệu « Chevrolet » chưa đẹp, đen thắp đều bằng điện, và đã có bảo-hiểm rồi, xin đoan rằng máy thực tốt mà dùng hết it dầu và essence.*

Giá bán thực rẻ ai mua, xin lại hiệu ĐỨC-LONG, 90, *phố Mã-mây, Hanoi.* 2068

茂 MAO-SENG 盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NỔI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chắn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của nhà-nước.

Hàng tốt, giá công hạ, vì hiệu tôi muốn mang đông khách.

Qui-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

1945 HÁO-THỊNH kính cáo;

HỎI KẺ PHẢI ĐAU

Nay bởi các người Nam-Việt phải đau nguy, phải nọ hành, phải đau khổ mà đi chữa thuốc không phải đường, hoặc là đã không chữa chút nào cả nay hỏi những người phải đau khi quốc đã kinh niên, hoặc phải đau ở phải; nay hỏi các người phải chứng tạo, nay tôi khuyên các người nên xem ngay đi.

Bệnh đau phải, trước kia tôi đã báo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền tử nhược tôn. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau nay không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được!

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các người có hiểu không? Nên có bệnh mà không chữa đi, thì trong 50 năm, hoặc 100 năm nữa giống Nam-Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh tạo thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh tạo mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, dễ mắc bệnh hết.

Hỡi người Nam Việt, nếu chỉ người không muốn giống Nam Việt bao mòn đi, nếu các người không muốn giống Nam-Việt tiêu diệt đi, thì cứ chữa bệnh đi mới được.

Vậy cứ việt thư cho hiệu Bảo-chế MONTÈS số 5, *Pasteur Hanoi* mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá là 9 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa xúp, uống một lọ, thì i ấy khỏe mạnh và hớt đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ. . . 0$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá một chai là . . . . 2$25

DẦU GAN CÁ THU

Một lít. . . . . 12$.00

Độ từ 1$90 đến 2$00 (tùy theo giá bạc kho Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu

(SIROP N)

Một chai. . . . 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ. . . . : 4f.45

Độ 0$70 đến 0$80

Sáu lọ. . . : 24 f. 50

Độ 3$90 đến 4$00

Thuốc nước bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ 11f.50

Độ 1$70 đến 1$80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc (máu-bổ) bổ huyết

Một lọ 11f.40

Độ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh cảm thường như bệnh grippe bệnh cúm, về mùa hay thường hay hại người hết là bệnh grippe, nhiễm người phải chỉ trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua ở viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng: cách 3 giờ đồng-hồ uống một viên rồi uống nước rõ nóng đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ càng ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nếu muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống nước nước nóng và ở người cho nóng đừng thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS, 84, phố Paul-Bert, Hanoi

Ngạch thừa phái. — MM. Đặng-lý Nhân, cựu khố đỏ quán làng Thổ khối, tổng Cự-linh, huyện Gia-lâm, tỉnh Bắc-ninh và Trần-văn-Sản, cựu đội linh thợ, quán làng Quang-phúc, huyện Yên-mô, tỉnh Ninh-bình, nay được bổ thừa phái hạng nhất và mông thưởng hàm tùng cửu phẩm văn-giai.

BÁN ĐẤT

Bán mấy khu đất để làm nhà, mỗi khu độ vài trăm thước vuông, ngài nào cần dùng, xin mời lại nhà số 85, phố Mới (Rue Jean Dupuis), Hanoi. 3235

Thưởng hàm về việc công thải. — Những nhà có tên sau này được thưởng hàm về việc công thải:

Hàn-lâm-viện cung phụng:

M. Lê-nguyên-Hanh

Hàn-lâm-viện đãi chiếu:

M. Đào-ngọc Đăng.

Chánh cửu-phẩm văn-giai:

M. Trần-v-Phương.

Tùng cửu-phẩm văn-giai:

MM Vũ-v Phương, Bùi-hữu-Cát, Dương-v Lập. Ng-xuân-Ty, Trần-thiện-Thuỵ.

Tùng cửu phẩm bá-hộ:

MM. Vũ-v-Vinh tức Tâu-Lộc, Vũ-đình Trụ, Vương-v-Lạc, Trần thiện-Nhân, Bùi-hữu-Duy.

Một nhà hai tiệc mừng. — Bản-quán được tin mừng rằng đến ngày 17 tháng ba ta này ông Ng-Thức là giáo học trường Pháp-Việt Hanoi làm lễ thất-tuần thượng-thọ cho song-đường ông tại làng Bạch mai, huyện Hoàn-long Hà-đông. Đến ngày 18 ta, ông lại làm lễ lục tuần khánh-thọ cho nhạc-mẫu. Bản-quán có lời mừng các cụ và ông giáo Nguyễn-Thức.

CÁC TIỂU-THUYẾT CỦA BẢN-QUÁN

BA NGƯỜI NGỰ LÂM PHÁO-THỦ

của Ng.-văn-Vĩnh dịch, giá. **0$60**

ÝT AI HẸN NGỌC THỀ VÀNG

của Ng.-đỗ-Mục dịch, giá. **0,40**

THUYỀN TÌNH BỂ ÁI

của Ng.-đỗ-Mục dịch. giá. **0,60**

Ngài nào muốn mua, xin viết thư cho song Cửi-xuân-Thành in quản-lý nhà in Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

Tiền cước gởi ngoài.

Cuộc thi thơ của cô Ngô-thị-Quyên. Bản-quán xin nhắc lại để các ngài nhớ rằng cuộc thi thơ đến ngày 30 Avril này thì hết hạn. Đầu bài : một bài thơ năm ngũ ngôn làm cận (phóng-vận) để khắc vào bức hoành cung-tiến đền hai bà Trưng. Giải thưởng : một chục bạc nhuận bút, hai cái khăn mặt thêu và một cái ảnh phóng-đại Thơ thì cứ gởi về bản-quán, rồi bản-quán sẽ nhờ các bạn đồng-nghiệp lập hội đồng điểm-duyệt.

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Gido-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . . . 0$30

Tiền cước mỗi quyển. . . . 0.12

Ai ở xa, xin viết thư về cho ông BÙI-XUÂN-THÀNH

61-63 Rue du Coton, Hanoi.

Kim-tiền hạng ba. — M Nguyễn-văn-Phong là chánh khán-hộ tại nhà thương Bảo-hộ Hanoi, mới được ban thưởng một chiếc Kim-tiền hạng ba vì M. Phong lòng sự ở nhà-thương đã 24 năm nay, thiết bao công lao khó-nhọc về việc y-tế ; lại là một người có tính cẩn thận chăm-chỉ, nay được cái đặc-ân ấy thật là xứng đáng.

Tòa Thượng thẩm. — Số báo hôm qua, ở mục Thượng thẩm về việc hai tên đàn bà hung tợn tòa Nam-án tỉnh Bắc-ninh phạt tên Ng v-Sỹ 100 đồng án treo về tội lăng mạ in nhằm là 15 ngày tù. Vậy xin cải chính lại cho đúng.

CÁO-BẠCH

Làng Đọmn-ội, thuộc tổng Bưởi-trữ, phủ Yên-lãng, tỉnh Phúc-yên có nhượng cho tôi một cái gò ở lộ Phủ-thá để ở làm ruộng, hiện gò ấy có mấy ngôi mả không biết của ai, tôi đã chiêu để ở lộ, ai có những ngôi mả ấy xin cất ngay đi, nếu không tôi sẽ cho bắc đi nơi khác.

Nay kính cáo,

LÊ-THANH-GIAI.

3235

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Cuộc đua ngựa. — Đến ngày chủ nhật 16 Avril hồi 2 giờ rưỡi tại Hai phong sẽ có cuộc đua ngựa, cả thảy có năm phần thưởng là phần thưởng Printemps, phần thưởng Balami, phần thưởng Chasseurs Réunis và phần thưởng của phòng Thương-mại.

Ngựa phải đem đến trường đua, bạn 2 giờ là cùng.

Thưởng hàm. — M. Nguyễn-an-Diệp, tư-vấn ngại-viên tại thành-phố Haiphong được mông thưởng hàm hàn-lâm-viện cung phụng.

Ngạch Khâm-hộ — M. Nguyễn-văn-Thuận khâm-hộ bạng nhì lòng sự tại nhà-thương Haiphong được ngồi 29 ngày.

HÀ-ĐÔNG

Dịch trâu bò. — Huyện Chương-mĩ, tỉnh Hà-đông có dịch trâu bò. Vậy hạt ấy phải tuân theo các thể lệ đã định trong khi có dịch.

VĨNH-YÊN

Tình khử lưu. — Ông Hoàng-hữu-Khánh, đốc-học trường Vĩnh yên, mới đổi xuống dạy trường Phủ lỵ. Ông ở đây 6 năm trời, kể từ lúc nhà trường còn lhẹp cho đến sau mở thêm dần mà ông đã khéo uốn nắn đúc rèn học-trò được nhiều người thành tựu. Vậy nên nghe tin ông đổi, các anh em bạn hữu và các học-sinh đều rất tỏ lòng mến tiếc. Khi ông bước chân lên đường, các nhà quen thuộc ra tiễn tống rất đông, cái cảm tình lai láng khôn hàn, đủ chứa chan ra mấy lời của các cậu học-sinh đã đọc trong khi tiễn biệt.

SƠN-LA

Cọp hại người. — Hôm 15 Mars vừa rồi, có 3 người Xá ở Suối-bương xã Quang-huy, châu Phú-yên (Sơn-la) vào rừng xem chỗ làm nương, liền làm lều trú tạm ở đó. Chẳng may đến 7 giờ tối, gặp buổi cọp đương đi xiếm mồi, thấy 3 người Xá kia có ý hở cơ, vội xông vào vồ lấy một và tha đi ngay, rồi sau đi tìm thì cọp ăn đã gần hết, chỉ còn có cái đầu thôi.

Cẩm phúc-Thọ lại cáo.

CAO-BẰNG

Việc tiến hành quan Đại sứ Le Floch và nghênh tiếp quan Đại mới Dauphin. — Hôm 1er Avril vừa rồi, các quan chức trong hạt Quảng-uyên có đặt tiệc trà để tiễn quan Đại sứ về nghỉ bên qui quốc và mừng quan Đại mới. Hôm ấy từ công nhà quan Phủ cho đến chỗ các quan ngồi dự tiệc, trên thiết một cách rất là long trọng. Hoa là chẳng chịt quanh các cột, có tam tài xen lẫn cờ vàng, pháp phới bay theo ngọn gió, trông rất là ngoạn mục. Đúng 4 giờ, hai quan Đại ra dự tiệc. Trong tiệc có 37 vị và kèm thêm 3 qui pha-nhân của các quan chức. Khi các qui quan cùng các qui pha nhân đã an vị, quan phủ Hà-lương-Tin đọc một bài bằng tiếng Pháp, kể các công trạng của ngài khi đọc dứt lời, mới ông phán-sự dịch ra quốc-âm rất là lưu thông, khiến cho kẻ ở người đi nhớ tiếc vô cùng. Quan Đại cũng đọc mấy câu cảm tạ các quan, rồi kể đến quan Đại mới nói mấy câu ân cần rằng ngài sẽ đem hết tài trí của ngài ra xây nền đắp lối cho dân chúng nơi theo lên con đường tiến bộ. Khi tiếng vỗ tay đã dứt, tiếng chụm cốc xen cần chúc tụng thượng lộ bình an của người Pháp người Nam rất lấy làm vui vẻ. Đến 5 giờ, các quan từ giã ra về, ai nấy ngỏi tấc đẹp như tiệc một vị quan nhân từ phúc đức đã vội trở về qui-quốc.

Một người ký-dịch, lại cáo.

VIỆC KINH-ĐÔ

Quan Nguyên-soái thống binh Blondlat đến Huế. — Hồi 8 giờ 45 chiều hôm 5 Avril, quan Nguyên-soái Blondlat và đại tá Debaillenl đã cới hai chiếc thủy phi cơ đến Huế. Hai chiếc thủy phi cơ ấy bay xuống đậu tại bến trước bến hòa phủ Khâm-sứ. Khi ấy có quan thiếu tướng Mẫu-bình ở Mang-cá, quan Đồng-lý phủ Khâm-sứ cùng các qui quan đến chào mừng rồi rước hai ngài lên bờ vào phủ Khâm-sứ chào quan Khâm-sứ rồi về nghỉ tại bến Mang-cá. Hai chiếc thủy phi-sơ ấy từ Saigon ra đến Qui-nhơn hôm 4 avril rồi lại ra Tourane khởi hành ở Tourane khi ba giờ một khắc đến Huế khi ba giờ 35, thế thời từ Tourane đến Huế đi chỉ 20 phút thôi. Tám giờ sáng hôm 6 Avril lại cất hai chiếc phi-cơ ấy ra Hanoi

Chó dại người cũng dại. — Ở làng kia, gần nơi cửa Thuận, có nhà ông phó già kia nhân nuôi con chó hóa dại, cắn phải hai đứa con ông: đứa con gái mười bảy tuổi chỉ vài hôm thôi phát bệnh mà chết ngay, vì con chó ấy cắn phải nơi tay, nên chết gấp. — còn đứa con trai hai mươi tuổi bị cẳn nơi chân nên chưa chết vội.

Vậy trong lúc đã bị chó cẳn được vài hôm thời làng xóm và kẻ thân thích ai nấy đều ấy làm lo sợ mà biểu phải gấp lên nhà thương điên tri, nhưng ông không chịu đem con ông đi, mãi đến hai tháng sau thời người bị chó cẳn ấy phát ra chứng đau bụng, mỗi khi đau thời trong bụng nổi lên từng cục mà đến khi đau xong thời lại đói bụng và thèm ăn, cho ăn, ăn rất nhiều lắm, khi phát nóng cả mình, vật vã rên rỉ đỗ đói, làng xóm thấy thế bắt ông phải đem con ông lên nhà thương, ngay khi đến nhà thương, quan thầy thuốc xem bệnh tình đã quá nặng, hết sức cứu chữa nhưng không khỏi chỉ vài giờ thời chết ngay. Ấy là hai đứa con ông đã bị chó dại cẳn không biết đem đến nhà thương cứu trị mà chết đã đành. Còn một đứa con nữa tuy không bị chó dại cẳn nhưng cũng hóa điên ! Cả ngày chỉ khờ-khờ, giống người mất não, ngồi đâu rụt đó, mà nghe có tiếng gì khua động thời sợ hãi, phải tìm nơi kín mà ẩn nấp, ăn ngủ đều bỏ cả, lại lắm khi thân thể phát nóng như nước sôi, mặt đỏ như bồng đơn, khiến cho người trông thấy phải khiếp hãi ; người nấy chỉ vì khi thấy người em đau thời thương em lắm, thuốc thang bỏng ẩm không nỡ rời, vì người em tuy biết mình điên dại, nhưng không khi nào cẳn đến người thân Bởi thế mà người anh trong lúc nuôi nấng cận kề đã vô ý mà phải lây nọc độc. Thế mà cả nhà ngờ rằng bệnh tả ma bắt buộc, hoặc vì cái hồn người em nhập vào mà phải làm dị điên cuồng như thế, nên có mời thầy phù-thủy đến chữa, lại thêm nghe lời thầy pháp nào là bày đàn cuộc, nào là làm hình-nhơn, hơn ba mươi người đi thế mạng, lại có làm một con chó bằng giấy rồi to gọi là thần cẩu để cùng cấp trừ khử cho người bị bệnh ấy. Xem như thế thật là người cũng hóa dại không trách gì chó nó không hóa dại ru.

Sự nầy nếu trong thương-xã không bắt ông ta phải đem gấp người bị bệnh ấy lên nhà thương thì đã bị mất một mạng người khá tiếc mà lại thêm lấy truyền một cái thói bỉ lậu tin phụng dị-đoan rất nên khinh bỉ và nên trừ khử cho tuyệt đó vậy.

Cái hại con sẻ nhà mẹ. — Hôm 29 Mars vừa rồi, ở làng Sử-lỗ xứ Truối có đem đến nhà thương Huế một người đàn bà sau khi sinh sản xong bị rách bong bóng. Thương hại thay, người đàn bà đang buổi xuân xanh gặp phải cái bệnh hiểm nghèo như thế đã nên hại thật, mà xét lại chỉ vì theo một cái tệ tục hủ-bại lưu-truyền mà nên nỗi thế. Nghe đâu người đàn bà nầy mới có chồng được trót năm mới thọ thai lần đầu ; lệ gì tục-ngữ có câu : « Con-sẻ về nhà mẹ » nghĩa là khi mới sinh con lần thứ nhất phải về nhà mẹ mà sinh đẻ, vì rằng người mẹ đã từng sinh đẻ thời biết đường bảo dưỡng trong lúc sinh đẻ để điều bộ cho con gái mình ; đến khi sanh lượt thứ hai thứ ba trở là khi sinh con rạ phải về nhà chồng mà sinh đẻ, theo câu thục-ngữ « con rạ về nhà chồng » thế thời người đàn bà nầy vì nói theo câu « con-sẻ về nhà mẹ », mà người mẹ lại không biết cách điều bộ cho con lâm thế nào phải rách cả bong-bóng, nên nỗi thiệt hại đến thế.

Việc sinh đục là một điều rất phải cẩn thận thứ nhứt và hiện nay Chánh phủ Bảo-hộ đã rất ra những nhà bảo-sản, những viện dục-anh, lại đã dạy cho người ta luyện tập tinh thông nghề sản-dục biết phương điều-trị biết nếu hộ-sinh mà chẳng những nơi tỉnh thành mà thôi, cho đến nơi thôn-quê cũng có đặt những người đã biết việc hộ sinh bảo-sản để phòng lúc bất kỳ mà cứu giúp cho kẻ đồng-bang ở nơi xa cách thôn thành. Thế mà không biết gì mà không theo những sự phương tiện lợi ích ấy, cứ giữ lề xưa thói cũ cho thiệt hại đến mình. Vậy hãi khuyên cùng những kẻ có lòng thương con nên phải làm thế nào cho khỏi lấy cái nghĩa vụ làm mẹ, mới trông mong dài giòng lớn họ về sau mà phải biết sự sinh dục rất nên cẩn trọng có khi rất để mà cũng rất khó vậy.

(Xem trang thứ tư).

NAM-BẢO 南

● *16, Phố hàng Đào, Hanoi* ●

Bản-hiệu làm đồ vàng bạc đồ cẩu kiểu, trồng rất nhã-nhặn, hợp thời-nghi.

Lại vàng diệp «Vinh-thịnh-Long» ấn giấy đeo thờ-ngũ, kim tiền và kim-khánh (kiểu Kinh và kiểu Bắc.)

Ấn các thứ mặt-đá thợ đề làm nhẫn.

Đồ giấy cũng làm vàng cũng thoi, đồng cân và đúng toàn bạc nén.

Muốn bắn chão-nhẫn, cứ lấy cỡ tay-cầm làm gốc.

Được giấy cũng có nhiều tay thợ thợ giỏi để làm bằng kim-khánh qui-khách muốn đặt lối riêng.

Bản-hiệu mới có lịch 1922 ở Phủ-gửi sang để tặng các qui-khách đến mua hàng.

● 1943

MỚI XUẤT BẢN

BA NGƯỜI NGỰ-LÂM PHÁO-THỦ

(Lịch sử tiểu-thuyết nước Pháp)

Soạn-giả : **ALEXANDRE DUMAS**

Dịch giả : **NGUYỄN-VĂN-VĨNH**

Một tập 0$18 — Toàn bộ 24 tập, dày bằng ba quyển « Thuyền-Tình bể ái ». Giá bán 3$00

Tiền cước gởi là 0$35

Mua mau kẻo hết !

MỚI IN LẠI

SÁCH QUỐC-NGỮ CÓ VẼ

64 TRANG

DẠY TẬP ĐỌC VÀ TẬP VIẾT RẤT NHANH

Giá mỗi quyển . . . . 0$15

Tiền cước, gởi recommandé. . . 0.08

Bán tại bản-quán và các hàng sách.

PHÒNG-THĂM-BỆNH

của QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thường thụ đệ nhứt đẳng Bắc-đẩu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fes, Rabat, Casablanca Port-Said (Ai cập). Huế

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Phòng thăm bệnh tại DƯỜNG GIA-LONG, 32.

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần

2015.

CÁC CUỘC ĐI XEM

SĂN-NHIÊN 榮

Tối thứ bảy :

TỬ MỸ KỲ-PHÙNG

Ngày chủ nhật :

Nghỉ hát ban ngày

Tối chủ-nhật :

TAM VỊ BỒ-TÁT

Tối thứ hai :

NHỜN TIỀN BÁO ỨNG

CINÉMA PALACE

(Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert)

Tuần lễ từ thứ tư 5 đến thứ ba 11 Avril 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chớp từ 6 giờ chiều, thứ bảy chớp 5 h. 30

CHƯƠNG-TRÌNH

THỜI-SỰ « ÉCLAIR »

Các việc lớn trong thế giới

CHAMPI TORTU

Chia làm 5 hồi

Phiêu lưu rất trang mỹ-thuật trích ở tiểu thuyết trứ-danh của M. Gaston Chérau

HỒI THỨ I, II, III IV và V

"MATHIAS SANDORF"

Chia làm 9 hồi

Rất gian-nan, rất hay trích ở tiểu thuyết của Jules Verne

KỲ NÀY CHỚP HẾT THỨ NĂM

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

NHÀ BÀ MỤI

Số giấy nói 328

Nhà bà mụi cho thuê các thứ xe ngựa, Hiệu giồng răng « M. Ta-duy-Tư », ở phố Francis Garnier, số 13, Hanoi, mới mua lại của M. Aviat ở phố hàng Vôi, các thức xe ngựa đẹp, bánh caoutchouc cho thuê đi, hay đám cưới thời Sais mặc quần áo chỉnh-đốn theo lệ lối đám cưới.

Qui-khách muốn thuê, xin mời đến bản-hiệu nhà Ba Mùi, ở phố hàng Lọng, số 46, (Route Mandarine).

Có đóng các thứ xe mới và chữa, và bán yên ngựa tốt xe.

Nay cáo-bạch

239 Quản-lý, M. TA-DUY-MIỄN

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui-khách xem báo thấy có đăng các-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhờ ma làm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gợi có mấy lời kinh trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đi có lòng chiếu-cố đến bản hiệu thì xin nhận rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 84 Hanoi.

Nay kính,

Ed. MONTÈS,

54, Rue Paul Bert Hanoi.

KỲ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin cảo-ngôi mau báo biết số việc gì viết thư cải hải bản-quán, thì cho biết rõ số tên ở từ giấy gửi báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quán ký, để cho người làm sổ khỏi lầm. Kẻo cảo ngôi thường hay bỏ thiếu tên tuổi, hoặc thiếu quê, không rõ ràng, thành ra nhiều khi bản-quán không biết gửi quà trả lời.

Tài liệu được số hóa bởi Trung tâm Lưu trữ Tư liệu Châu Đăng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

VIỆC TRONG KỲ

VINH

Bắt được trộm. — Mới đây nhờ tay các thầy cảnh-sát mà bắt được một tên đại bợm. Số là tên bợm này lâu nay vẫn lẩn quất trong thành phố và lấy của người ta đã nhiều, nhất là những đồ bày cảnh như chậu hoa, chậu sứ nhiều nhà bày cảnh mỗi sân gác thượng mà nó cũng bắc thang lên lấy bằng được.

Các thầy cảnh-sát vẫn do thám mãi mới bắt được là có một nhà kia mua nhầm phải mấy cặp chậu sứ, đến khi hỏi ra thì người mua chỉ dẫn được tên bán nên mới bắt được tên bợm. Tòa-án còn đương tra xét cả người mua lẫn tên kẻ trộm để phạt cho.

Cháy. — Hồi 2 giờ chiều ngày thứ ba mới rồi ở cổng Đệ-nhị có xảy ra một đám hỏa tai. Hại thay! chính ngày hôm ấy trời lại nắng gió to, nên khó chữa, có nửa giờ đồng-hồ mà cháy mất mười nóc nhà gỗ. Nghe đâu những nhà này là nhà giàu xứ quê nên thiệt hại cũng nhiều thóc lúa, may mà không hại gì đến người.

Xe ô-tô đụng nhau. — Hồi 5 giờ ngày thứ năm vừa rồi, có hai cái xe ô-tô đụng nhau, một cái của một quan docteur trên có qui phu-nhân và mấy người con ngồi, còn một cái nữa của quan chánh Thương chính ngồi. Hai xe lấy đều là tài-xế Annam cầm lái cả. Nguyên là cái xe của quan Thương-chính ở Bến-thủy đi lên đến ngã-tư phố Khách đi thẳng lên thì gặp cái xe quan docteur ở đường la ga rẽ xuống đường Bến-thủy, hai xe chạy đến ngã-tư là chỗ khuất nẻo không trông thấy nhau, nên cái xe ở Bến-thủy đâm ngay vào xe kia, may mà người cầm lái xe kia nhanh tay tránh thẳng sang đường khác thì bị xe Bến-thủy lên đâm ngang qua vào xe cũng bị gãy mất cái bậc lên, rồi sau chạy ngay được, còn xe Bến-thủy đâm mạnh quá thế nào mà gãy tan mất bánh trước cứ ngay xuống đấy, may mà không hại gì đến người ngồi hai xe cả.

TOURANE

Đổi đi Bắc-kỳ. — Các viên tòng sự sở Hỏa-xa Trung-kỳ có lên sau này đều đổi đi Bắc-kỳ, sẽ đáp chuyến tàu thủy đợ đến trung tuần tháng Avril thì thượng-lộ:

Ông Nguyễn xuân-Phùng, đốc công; chủ sự Đơ - bô ; ông Nguyễn - huy-Phúc, ông Trần văn-Lân, thông sự ; ông Hà đức-Thạnh và ông Nguyễn-văn-Chức, tài xế.

Các viên nầy toàn là người nguyên quán ở Bắc kỳ và ở phía Bắc hạt Trung kỳ, nay lại được đổi về xứ sở, thực là một điều rất mãn nguyện. Nhưng các viên ở đây cũng đã lâu năm, đất nước quen thuộc, chúng bạn mến yêu, bây giờ bỗng dứt ra về thì nỗi biệt ly, tình lưu khứ cũng thực là tha-thiết vậy. Trong mấy hôm sắp đi, các bạn đồng hương, đồng sự và đồng-liêu đều có mở tiệc tiễn hành, nào kẻ Bắc người Nam, tình luyến ái nhăng trông mong trùng phùng tái ngộ.

Nước hoa vệ-sinh MỚI SANG

Kính trình các quý-khách biết rằng hiệu tối bán thứ nước hoa Jean de Parys gọi là Arôme des Feliahs dùng để ướp thuốc-lá, thuốc-điếu, rẻ tiền giá.

Lại có bán đủ các thứ như sau nầy : nước gội-đầu, cà-rem, phấn, xà-phòng thơm, vân vân.

Bán tại hiệu VÕ-QUANG-PHÚC

Thân-khoán

42, P. Ô nhà Toà, 42, Hanoi

Đại-quản Bắc-kỳ.

Bán cắt nổ bán lẻ, giá tính phải chăng. 2068

潘興成

PHAN-HƯNG-THÀNH

26, Rue des Cantonnais, Hanoi

Bán buôn và bán lẻ đủ các thứ to lụa, hàng Tàu, hàng Tây, hàng Ta hàng Saigon, vân vân.

Hàng tốt mà tính nói giá hơn các hiệu khác.

Qui-khách ở xa muốn mua hàng gì xin viết giấy về bản-hiệu sẽ gởi ngay đi contre-remboursement. Bản-hiệu có cả thợ may rất khéo, qui-khách có muốn may luôn tại hiệu cho tiện thì xin đo kích thước gởi về và xin đặt trước cho bản-hiệu chia tư một phần tiền ; còn thiếu bao nhiêu sẽ gửi đi lấy sau, may cắt cẩn-thận và rất là chóng vì có nhiều thợ giỏi. 2040

RƯỢU

QUINQUINA CUSSAC

Rất bổ

dùng cho những người ốm yếu.

BÁN TẠI

NHÀ

CUIONEAUD FRERES

ở Hanoi-Haiphong, cả tất cả các cửa hàng bán lẻ ở các tỉnh 2021

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM » Hà nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Kia các ông mọ bác, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho bản-quán mỗi giấy quán báo, chừa lại thế nào thì hiểu rõ rằng vào đây, và gửi theo hai hào (0 $ 3 hàng tem cũng được) để cho mỗi giấy quán khác.

Kẻ ai không gửi tiền theo thì sở đi nguyên bản có hoặc phải trả tiền hơn.

興 CHẤN-HƯNG 眞

THUỐC CHỮA BỆNH KHÔNG NGỦ, VÀ BỆNH ĐAU ĐỚN BỨT RỨT



Bệnh không ngủ thì thường sinh ra nhiều nỗi buồn rầu, bấn đứng nên khổ, đường nhỉ nữa), đau phiền chịu tối, mất cả mến tiếc.

Trong các xứ nóng thì thường hay sinh ra bệnh ấy. Khi nào ngủ không được hay kém ngủ, thì nên dùng thuốc *Neurinase*. Thuốc nầy làm cho ngủ được ngon giấc, làm cho bổ sức bổ chí, và không sợ nguy hiểm gì cả.

Thuốc nầy là do tay một người học-trò cũ ở viện Pasteur ở Ba-lê bào chế ra.

Ở các hàng bào-chế to đều có bán cả.

2066

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP

CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM

Ed. MONTÈS

Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 84

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
Hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ *để chữa a-phiện*
SOLUTION R. HOLBÉ
2 $ 50 một chai

Thuốc tiêm mới — Muốn dùng thuốc nay phải xin đơn quan Bác-sĩ người Pháp, thì mới có thể mua được.

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1 $ 00 một lọ

Thuốc bổ máu, bổ ăn-ngủ, mới một không nước lâu-việc gì; dùng thuốc nầy hay lắm!

Mấy thứ bán-thiết hay hơn :

Các thứ thuốc nước đựng lọ kia đã thêm vào đó như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE

Thuốc tiêm gọi là 914, trị bệnh Giang-mai

Thuốc SIROP PECTORAL, độc-cỏ, sổ-mũi.

Thuốc LAO chỉ người lớn dùng được thôi

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc sáng = 2 $ 00 lọ 30 viên
thuốc thật = 0 $ 90 một chai

Thuốc các chứng lậu : chứng ai mới hay cũ : uống thuốc sa-bets antiseptiques sẽ thật thuốc bienfaisants của Bác-hiệu thì chóng khỏi. Thuốc nầy đã chữa được vô số người phải bịnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE »
1 $ 00 một lọ

Trị những bịnh đàn bà như : Kinh nguyệt không đều, hay lỡ khi bịnh kinh đem đến mình mẩy, như đau lưng, già sinh, uống thuốc nầy đỡ mau nếu lấy lại mau tốt trong mình đỡ hẳn hơn.

ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ TRÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC

ĐỒ MÔ-SÉ
Kính-ánh, đồ-ánh, thuốc-ánh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ánh, thuốc *Citra* và thuốc *Fromure*

Bán cuộn và bán bao kín

Bán sỉ và bán lẻ

« THUỐC DÉRÉ »
0 $ 90 một chai 1/4 litre

Trị bệnh giang mai rất mau hay rất chắc thuốc tốt rồi thì nên uống thuốc nầy cho tiệt nọc! Dùng thuốc khác rồi cũng cần phải uống thuốc nầy thì mới chắc khỏi hẳn được! Thuốc nầy rất hay, rất quí; ai chẳng hợp gì đến sự sinh dục, lại bổ sức cho người có bịnh.

Muốn dùng thuốc nầy trong một tháng thì nên mua một chai lớn litre. Giá có 3 $ 00 mà thôi.

Đồ chạm, đồ sơn, kiểu mẫu sành,
Muốn mua xin đến hiệu An-bình.
Bồn tư, nhà tại hàng Bông nọ,
Mừng nước ta nay kỹ-nghệ tinh.

泰 LỢI-THÁI 利

BÀN ĐỒ VẼ NAM BẮC
106 *Rue des changeurs Hanoi*
(Trước ở số nhà 116)

Bản-hiệu chuyên nghệ đã lâu năm buôn bán thực thà, được nhiều qui khách chiếu cố, đã thành nền nếp, nên có thể bán được nơi giá hơn mọi nơi. Hàng bán có đem nhận năng đi cân đã tuổi, đã các ngài thân hành lại, hoặc gởi thư về, bản hiệu cũng theo thời-giá mà tính rồi phải chăng. 2049

Qui khách ở các tỉnh

Bản hiệu xin có lời kính bạch đã quý khách ở các tỉnh biết cho rằng ngài nào có lòng tốt gửi thư về đặt giấy ở bản hiệu, xin các ngài nhớ gởi luôn cho đã kịp thước, về một phần năm giá tiền, thì hễ tiếp được thư, bản hiệu làm hàng ngay kẻo lâu mất nhất đã gần tới nơi, nếu phải trao đổi thư từ nữa, lại mất thì giờ vô ích, mà lại chậm trễ công việc các ngài.

Nay kính bạch
CỰ-LONG
2027 61 Rue des Paniers, Hanoi



Chưa các ngài, chúng tôi mới tìm được một thứ vải trắng lợp mũ thực bền thực đẹp mà không bao giờ dán được nữa.

Nay kính.

AI MUỐN MAY MẶC GÌ THÌ NÊN ĐẾN HIỆU

PHAN-THÁI-THÀNH

Số 4, Phố hàng Ngang, Hanoi

Bán đủ các thứ hàng Tây, hàng Tàu, hàng Ta và hàng Saigon :

Gấm đại châu, gấm thắt thổ hoa vàng hoa bạc — Kim ngân đoạn Châm và huyên — Satin chơn và hoa — Vóc — Vóc Thượng-hải — Vóc Lan g-côn — Dạ — Dạ Mông-tự — Dạ tây — Drap fantaisie pour pardessus — Cachemire — Alpaga — Tussor — Faille — Nhiễu — Nhiễu cô-ỷ — kỷ cếu — Xuyến — Thơ — Lụa — Lượt — Là, vân vân...

Ai muốn lấy Echantillons cứ gửi — Hàng gửi Contre remboursement.

CAFÉ, RESTAURANT
HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ
Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cũng phố ấy.

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các qui-khách Tây-Ân và Đông-Á cũng một cách hình đẳng, mà lại đề tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu chỗ biệt-tịch cũng được, và cũng rất giá tiền.

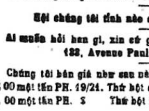
Có xe Ô-TÔ che các quí-khách đi gặt, hoặc đi các tỉnh

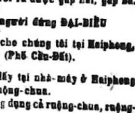
Giây nói số : 280 — hoặc số : 150

Phụ-quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán 2048

SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN

135, Avenue Paul Doumer à Haiphong





XƯƠNG-TÂN (PHOSPHATES) là một thứ bột vun lên, giống màu, rất tốt, Vun ruộng bằng XƯƠNG-TÂN thì lên rất ra được gấp hai, gấp ba.

Hội chẳng tỉnh tỉnh nào cũng có người đứng ĐẠI-BIỂU

Ai muốn hỏi hay gì, xin sẽ gởi giấy cho chúng tôi tại Haiphong, 133, Avenue Paul Doumer (Phố Cầu-Đất).

Chúng tôi bán giá như sau nầy, hàng lấy tại nhà-máy ở Haiphong
29 $ 00 một tấn PB. 19/21. Thứ bột để vun ruộng-chua.
32 . 00 một tấn PB. $ Thứ bột nầy thời g dụng cả ruộng-chua, ruộng-ngọt 2038

N° 48

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Khi *Tô-đại-nương* đến, vợ chồng *Mạnh-sĩ-nguyên* mới ngồi và bảo rằng :

— Mụ có công nuôi-nấng tiểu-thư từ thuở nhỏ, vậy cũng ngồi xuống đây mà nhận lạy chút sao!

Tô-đại-nương giả cách chối từ mà rằng :

— Chết nỗi! tôi có tài-đức gì mà dám nhận lạy của tiểu-thư.

Vợ chồng *Mạnh-sĩ-nguyên* nói :

— Mụ cứ nhận lạy là phải!

Nói xong, liền nắm lấy áo *Tô đại-nương* rồi kéo ngồi xuống ghế giữa. *Tô đnh-tuyết* sụp lạy. *Tô đại-nương* giả cách nói :

— Tôi nhận như thế nầy, thật là vô lễ lắm.

Nói xong, vội-vàng đứng dậy đỡ nàng *Tô-đnh-tuyết*. Nàng nghĩ thầm : mẹ con ta từ biệt nhau lần nầy, chưa chắc bao giờ lại được gặp gỡ, đau lòng biệt đường nào. Kiệu hoa đã ghé cửa ngoài, nàng bất-đắc-dĩ mà phải bước chân lên kiệu. *Hồn* phu nhân đỡ nàng lên kiệu, rồi mới trở vào.

Trước kiện có cái biển vàng đề chữ « Ngự tứ hoàn-hôn », lại có các đồ hồi môn đem theo rất nhiều. Con gái quan Thượng thư, kết duyên với một vị quốc-cữu, thực là con đà danh cười nào sang trọng hơn nữa.

Khi đến nhà họ *Lưu*, vừa đúng giờ tốt tân-lang và tân-nhân cùng làm lễ hoa chúc ở nhà trong. Bấy giờ các quan nói với *Kỳ-thịnh-đức* rằng :

— Xin mời quan Thừa-tướng vào xem làm lễ hoa chúc.

Kỳ-thịnh-đức nguyên trước đã được nghe quan Bồ-chính *Tân-thừa-ân* nói cho nghe những việc thần-bí đối nhà và tiền-cử *Hoàng-phủ* nguyên-soái đi đánh Phiên, vân vân. *Kỳ-thịnh-đức* vẫn nghĩ thầm không biết *Mạnh-lệ-quân* nhan-sắc thế nào mà khiến cho *Lưu-khuê-bích* phải mê mẩn như vậy.

Bấy giờ *Kỳ thịnh-đức* cười mà bảo các quan rằng :

— Lão-phu đây ra xem mặt tân nhân, chẳng biết có tiện không?

Các quan đều nói :

— Có việc gì mà không tiện!

Kỳ-thịnh-đức đứng dậy cùng các quan vào phòng trong xem làm lễ hoa-chúc. Dẫn tân-nhân khi ấy có phủ một bức khăn là, không nhìn rõ mặt, nhưng dịu-dàng mình liễu, yểu-điệu gót sen, nhạc trông cũng đủ biết là một con người ngọc vậy. Các quan ai nấy đều khen ngợi.

Tân lang và tân nhân làm lễ thiên-địa, lại trông về phía bắc mà tạ ơn triều-đình. Sau khi lạy chào *Cố* phu-nhân thì hai vợ chồng giao bái nhau, rồi lại cùng nhau lên *Ngũ-minh-lâu* để làm lễ hợp-cẩn.

Bấy giờ hai đứa nữ-tỳ kéo bỏ cái khăn là phủ dầu của nàng đi, *Lưu khuê-bích* nhìn rõ là một người mỹ nhân mà khi trước mình đã được trông thấy ở trên lầu tại trong vườn hoa nhà họ *Mạnh* thì lấy làm mừng rỡ vô cùng.

Lưu-khuê-bích tủm tỉm cười mà bảo nàng rằng :

— Khi trước tôi đến thì bẩm, không phải nghề bẩm của tôi không giỏi đâu, chỉ vì tôi trông thấy phu-nhân đứng ở trên lầu, cái nhan sắc động người kia, khiến tôi mê mẩn lỡ tay mà thành ra có một phát tên không trúng, chắc khi ấy phu-nhân cũng hơi ấy-náy cho tôi vậy.

Tô-đnh-tuyết nghĩ thầm : đứa thất-phu nầy thật đã đắc-chí, đêm nay ta sẽ làm cho nàng phải bỏ mạng, để ta tỏ tấm lòng cảm-tức của ta ! *Lưu khuê-bích* thấy nàng không trả lời, vẫn tưởng là nàng hổ-thẹn, lại ngồi xuống ghế mới nàng uống rượu.

Rượu được mấy tuần, bỗng nghe các nữ-tỳ đứng ở dưới lầu bẩm to lên rằng :

—Nhà ngoài đã bày tiệc xong, mời quốc cữu ra tiếp khách.

Lưu-khuê-bích nghĩ thầm : bây giờ ta ra tiếp khách mà để tân-nhân ngồi một mình thì hễ chẳng buồn-bã lắm ru!

Lại nói chuyện nàng *Lưu-gến-ngọc* từ khi nghe tin *Mạnh lệ quân* chịu kết duyên cùng *Lưu-khuê bích* luống những ngẩm nghĩ mừng thầm : họ *Mạnh* đã thất-tiết như vậy thì nên sau nầy *Hoàng-phủ-thiếu-hoa* cứu được thảo-phụ về triều bấy giờ ta sẽ được làm chính-thất.

Nàng lại thỏ dài mà tiếc cho *Mạnh-lệ-quân* là một người có tài học, cớ sao lại không biết thủ tiết với chồng. Nếu nàng biết thủ-tiết thì nàng là chính-thất mà ta đây lại đành phận thứ-thất đó thôi. Ngày nay nàng đã tới đây, ắn là ta vào xem mặt nàng thế nào mà đến nỗi để cho nhà *Hoàng-phủ* phải tan nát.

Nàng *Lưu-gến-ngọc* nghĩ vậy, mới rón rén bước vào, thấy *Lưu-khuê-bích* còn ngồi uống rượu tại đấy, tức khắc lui ra.

Lưu-khuê-bích vội-vàng gọi vào mà bảo rằng :

— Ta phải xuống nhà tiếp khách-đề chị ngồi một mình cũng buồn, ắn là em ngồi đây với chị

Lưu-gến-ngọc vâng lời bước vào, *Lưu-khuê-bích* đứng dậy xuống nhà tiếp khách. *Lưu-gến-ngọc* cúi chào *Tô-đnh-tuyết* mà rằng :

— Em xin kính chào chị.

Tô-đnh-tuyết thấy *Lưu-gến-ngọc* người đã xinh-đẹp, lại có lễ-phép, với vàng đứng dậy mời ngồi. Các nữ-tỳ pha trà hai người cùng nhau trò chuyện. *Lưu-gến ngọc* nghĩ thầm : ta tưởng *Mạnh-lệ-quân* nhan sắc xinh đẹp đến thế nào, ai ngờ cũng chẳng hơn gì ta vậy.

Lưu gến-ngọc nói :

— Em dẫu có theo đòi bút nghiên đôi chút, nhưng nghề thơ văn thực chưa được thông, em nhà nghe tiếng nhà ngọc phun châu của chị đã lâu, ngày nay chị về đây, sẽ nhờ chị giũ lòng chỉ bảo.

Tô-đnh-tuyết nói :

— Tôi dẫu có biết làm thơ, chẳng qua cũng là chắp-nhặt mà thôi, Tiểu thư nói đến nghề thơ-văn thật khiến cho tôi phải hổ thẹn.

Lưu-gến ngọc nói :

— Chị nguyên là một người khuê-các giai-nhân, bà tất phải quá khiêm như vậy.

Tô-đnh-tuyết nghĩ thầm : chả bao lâu nữa ta sẽ đâm chết *Lưu* lộc, khi đâm chết hắn rồi, ta phải tự vẫn, há chẳng đau đớn lắm ru! Chi bằng ta nhân lúc nầy mà nghĩ tìm một cách chết nào khác cho khỏi đau đớn.

Tô-đnh-tuyết nghĩ vậy, mới bảo *Lưu-gến ngọc* rằng :

— Ở đây có phong-cảnh gì đẹp không?

Lưu-gến-ngọc nói :

—Chỗ *Ngũ-minh-lâu* này phía trước đường cái, phía trong vườn hoa, phía sau trông ra sông *Côn-minh*. Con sông nầy thuyền-bè đi lại, phong-cảnh trông rất nên thơ. Nếu chị có lòng yêu thì em sẽ xin đưa chị ra xem một chút.

Tô đnh tuyết nghĩ thầm : ta đâm đâu xuống sông là tiện hơn cả, khỏi đến nỗi thân-thể máu-mê Nàng mới đáp rằng :

— Vâng! dám phiền tiểu-thư đưa tôi đi xem một chút.

Lưu-gến-ngọc vâng lời, rồi đưa *Tô-đnh tuyết* đi ra bờ sông, hai người cùng trèo lên lầu, ngồi phía trong bao lan để xem ngắm phong-cảnh. Nàng *Tô-đnh-tuyết* nghĩ kế nói đối đưa nữ-tỳ rằng :

— Cái bao lan này vướng mất lắm, giá sử bỏ đi được thì hay!

(*Còn nữa*).

Certifié l'insertion — Imprimerie du Trung Bắc Tân Văn — Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN